

Số: *17* /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày *14* tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ,
Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 08/8/2025 của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy về Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của
Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân**

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW); Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 198/2025/QH15); Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 138/NQ-CP); Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ về Ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 139/NQ-CP); Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 08/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Kế hoạch hành động số 08-KH/TU), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hoá và triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Kế hoạch hành động số 08-KH/TU phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, có tính khả thi, phát huy sức mạnh tổng hợp, huy động được nguồn lực và sự tham gia của hệ thống chính trị và nhân dân.

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò quan trọng của kinh tế tư nhân đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo quốc phòng, an ninh của đất nước, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

- Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao vừa là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài nhằm huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, nhất là nguồn lực trong Nhân dân cho phát triển kinh tế - xã hội, củng cố và tăng cường quốc phòng, an ninh, tăng cường đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Tạo dựng, củng cố niềm tin giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và doanh nhân; bảo đảm kinh tế tư nhân cạnh tranh bình đẳng với các thành phần kinh tế khác trong tiếp cận cơ hội kinh doanh và các nguồn lực của nền kinh tế, nhất là vốn, đất đai, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi, chi phí thấp.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng; phát huy vai trò của chính quyền, doanh nghiệp và Nhân dân; các nội dung được cụ thể hóa Nghị quyết với tinh thần khẩn trương, quyết liệt, nghiêm túc, sâu rộng trong toàn bộ các cấp ủy Đảng, chính quyền trên địa bàn tỉnh để cán bộ, đảng viên thống nhất nhận thức và nắm vững các quan điểm của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân.

- Việc cụ thể hóa phải bám sát nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 198/2025/QH15, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP; Kế hoạch hành động số 08-KH/TU và các quy định của pháp luật, điều kiện thực tế của tỉnh. Xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm đầy đủ cho các cơ quan, tổ chức, địa phương và có lộ trình cụ thể để thực hiện hiệu quả.

- Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế trên địa bàn tỉnh nói riêng và của quốc gia nói chung.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

- Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các chủ trương, đường lối khác của Đảng.

- Phân đấu đến năm 2030 có 21.600 doanh nghiệp trở lên hoạt động trên địa bàn tỉnh, 12 doanh nghiệp hoạt động/ngày nghìn dân.

- Có các chính sách thu hút, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp trên địa bàn để doanh nghiệp ngày càng phát triển lớn mạnh, phân đấu có doanh nghiệp nằm trong nhóm các doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Phân đầu tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân của tỉnh đến năm 2030 đạt từ 10,5% trở lên; đóng góp khoảng 50 - 55% GRDP; khoảng 18 - 20% tổng thu ngân sách nhà nước (đã loại trừ thu tiền sử dụng đất).

- Phân đầu giải quyết việc làm cho khoảng 76 - 77% tổng số lao động toàn tỉnh; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5 - 9,5%/năm trở lên.

- Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đạt mức tiên tiến của Việt Nam; góp phần đưa tỉnh Thái Nguyên thuộc nhóm dẫn đầu các tỉnh/thành phố về chỉ số Chuyển đổi số.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh phát triển nhanh, mạnh, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu; có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực. Phân đầu đến năm 2045 có khoảng 35.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp khoảng trên 60% GRDP của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Kế hoạch hành động số 08-KH/TU, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các Sở, ngành, địa phương cần cụ thể hóa và quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

a) Các sở, ngành, đơn vị, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp:

- Xây dựng kế hoạch triển khai, kế hoạch hành động với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động thay đổi tư duy, nhận thức, hành động, đối xử công bằng, bình đẳng với kinh tế tư nhân, xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền và doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính, kiến tạo phát triển.

- Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Kế hoạch hành động số 08-KH/TU, Kế hoạch của UBND tỉnh và vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân theo hướng: Đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng.

- Các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin các sở, ban, ngành, địa phương thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia; đồng thời huy động sự tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, hội/hiệp hội doanh nghiệp.

- Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân.

- Chú trọng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời và xứng đáng cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân có thành tích trong phát triển kinh tế tư nhân.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tỉnh nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội.

- Xử lý nghiêm và công khai các hành vi những nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

a) Các sở, ngành, đơn vị, địa phương

- Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động đổi mới mạnh mẽ tư duy hành chính từ kiểm soát sang đồng hành, coi doanh nghiệp là đối tượng “*phục vụ*” thay vì đối tượng “*quản lý*”, đảm bảo nguyên tắc “*nói đi đôi với làm*”, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị; nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, cơ chế “*xin - cho*”, hành vi bảo hộ cục bộ ngành, địa phương trong xây dựng và tổ chức thực thi chính sách, pháp luật; thống nhất trong thực thi chính sách giữa trung ương và địa phương, giữa các Bộ ngành và giữa các địa phương với nhau.

- Tổ chức xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 - 2026.

- Các sở, ngành trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan Trung ương xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi nhằm chuyển toàn bộ các điều kiện kinh doanh, giấy phép, chứng nhận sang thực hiện công bố và hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Thực hiện rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng: (i) đơn giản hóa tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục hỗ trợ; (ii) tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; (iii) đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ; (iv) khuyến khích các hiệp hội, trường đại học,... tham gia triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ.

- Chủ động xây dựng hoặc lồng ghép các nhiệm vụ triển khai trong kế hoạch hằng năm, giai đoạn đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tiềm năng, lợi thế của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân.

b) Sở Tài chính

- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh hằng năm và 05 năm; trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách địa phương và đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp tham mưu UBND tỉnh nguồn kinh phí để triển khai hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân.

- Triển khai, thực hiện quy trình cấp phép đầu tư theo mô hình điện tử, rút ngắn thời gian công bố kết quả trên cơ sở hướng dẫn Bộ Tài chính.

c) Thuế tỉnh Thái Nguyên: Thực hiện triển khai quyết liệt Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, đảm bảo từ ngày 01/6/2025 hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (có mức doanh thu hằng năm từ 01 tỷ đồng trở lên) và doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ (trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng) triệt để sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.

d) Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, UBND các xã, phường và đơn vị liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh, chuẩn hóa các chỉ tiêu, số liệu thống kê nhằm phản ánh toàn diện, chính xác về khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh phục vụ công tác đánh giá, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển khu vực này.

đ) Sở Công Thương

- Đẩy mạnh thực thi Luật Cạnh tranh và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch giữa các thành phần kinh tế; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, độc quyền và cạnh tranh không lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

- Tổng kết, đánh giá Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” giai đoạn 2021-2025 và Chương trình Xúc tiến thương mại Quốc gia trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh triển khai Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

- Theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch triển khai thực thi các Hiệp định thương mại tự do (FTA) trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác phổ biến thông tin thị trường và chính sách điều hành kinh tế của các quốc gia nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nắm bắt và khai thác hiệu quả các FTA; kịp thời cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về các biện pháp phòng vệ thương mại của các nước đối tác.

e) Sở Nội vụ

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Cán bộ, công chức và các văn bản triển khai, hướng dẫn của Bộ Nội vụ về: (i) trách nhiệm của công chức, người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính; (ii) chế tài xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những thiếu sót của cán bộ, công chức; (iii) cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với cán bộ, công chức đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định, không trục lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan; (iv) trách nhiệm công vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh gắn với công tác thi đua khen thưởng.

- Phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen hoặc thực hiện các hình thức khen thưởng khác như: Danh hiệu, giải thưởng,... được quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật để tôn vinh, biểu dương các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng. Huy động đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Tham mưu quy trình khen thưởng đảm bảo đúng quy định pháp luật, đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục trình khen thưởng.

g) Công an tỉnh

- Bám sát các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, kịp thời tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo triển khai Đề án 06 tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, bảo đảm hiệu quả, tiến độ thực hiện theo yêu cầu; triển khai cập nhật, làm sạch cơ sở dữ liệu dân cư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu bảo đảm an ninh, an toàn, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường hiệu quả phòng chống tội phạm công nghệ cao, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, bảo vệ an toàn giao dịch điện tử. Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong việc xác minh, phòng ngừa rủi ro an ninh (gian lận thương mại, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trốn thuế,...).

- Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn lao động trong quá trình hoạt động; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh khai thác thông tin cơ sở dữ liệu số phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phát hiện, xử lý hành vi gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh trên không gian mạng nhằm bảo vệ hình ảnh và uy tín của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

h) Sở Khoa học và Công nghệ

- Nghiên cứu tham mưu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách mới đặc thù về khoa học và công nghệ nhằm thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện phát triển tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.

- Xây dựng cơ chế, chính sách mới về định mức thực hiện nhiệm vụ khoa học trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030.

- Xây dựng và ban hành chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số; chính sách đặc biệt để đào tạo, phát triển, thu hút tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước hoạt động lĩnh vực chuyển đổi số, phát triển sản phẩm công nghệ số.

- Nghiên cứu, tham mưu các chương trình, kế hoạch triển khai hỗ trợ, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, doanh nghiệp,... về chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

i) Sở Tư pháp

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có liên quan chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

- Nghiên cứu xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2031.

- Kiểm soát chặt chẽ việc quy định điều kiện kinh doanh trái thẩm quyền trong quá trình thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật.

- Trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan Trung ương, nghiên cứu kiện toàn đơn vị phụ trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo hướng hình thành Trung tâm hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý, giải quyết tranh chấp pháp lý trong nước và ngoài nước.

2.2. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

a) Các sở, ngành, đơn vị, địa phương

- Chủ động xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy

cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh (nếu có).

b) Sở Công Thương: Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Nguyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

c) Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin để bảo đảm thực hiện trực tuyến toàn trình thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục yêu cầu cấp quyền sở hữu trí tuệ, bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế; bố trí đầy đủ nguồn lực, hoàn thiện cơ chế tài chính đối với cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.

d) Thanh tra tỉnh

Chủ trì, rà soát, phân loại đối tượng thanh tra; chấm dứt tình trạng thanh tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; thanh tra theo kế hoạch không được quá một lần một năm đối với mỗi doanh nghiệp, hộ kinh doanh trừ trường hợp cần thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Công bố công khai kế hoạch thanh tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động thanh tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên thanh tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm thanh tra trực tiếp. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh kiến nghị với cấp có thẩm quyền sớm hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan; ban hành các quy định về quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Báo cáo UBND tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh hằng năm.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm. Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; công khai quỹ đất, giao đất theo tiến độ đầu tư, cải cách thủ tục đất đai.

- Quy hoạch vùng sản xuất, công khai thông tin đất đai, ứng dụng công nghệ số, đề xuất chính sách ưu đãi đầu tư để phát triển kinh tế tư nhân trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

- Thực hiện Xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ số. Tích hợp dữ liệu, xây dựng bản đồ số, phát triển nền tảng số cho doanh nghiệp.

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch triển khai làm sạch, làm giàu dữ liệu đất đai, kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ đơn giản hoá thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp thuộc nhiệm vụ tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Cải thiện chỉ số tiếp cận đất đai và môi trường kinh doanh. Rút ngắn thời gian thủ tục, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

b) Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan rà soát các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ trên địa bàn tỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý để khẩn trương đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị, địa phương khẩn trương rà soát, tham mưu UBND tỉnh phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

c) Sở Công Thương: Nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung các cơ chế, chính sách quy định việc dành tối thiểu 20 ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.

d) Ban Quản lý các Khu công nghiệp: Phối hợp với Sở Công Thương nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung các cơ chế, chính sách quy định việc dành tối thiểu 20 ha/khu công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp để cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.

đ) UBND các xã, phường

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

3.2. *Đẩy mạnh và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân*

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Khu vực V

- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp; tham gia các buổi đối thoại, các buổi tiếp xúc cử tri để nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quan hệ vay vốn giữa ngân hàng - doanh nghiệp trên địa bàn.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai hiệu quả công tác hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là các Doanh nghiệp nhỏ và vừa, các lĩnh vực ưu tiên. Chủ động thông tin về chương trình, chính sách tín dụng ngân hàng, các giải pháp của ngành ngân hàng; chủ động xử lý những khó khăn vướng mắc phát sinh, đề xuất báo cáo Thống đốc Ngân hàng nhà nước, UBND tỉnh Thái Nguyên xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền kịp thời.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại: (i) Ưu tiên nguồn vốn tín dụng cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng; (ii) khuyến khích các tổ chức tín dụng giảm lãi suất cho doanh nghiệp tư nhân vay để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG); (iii) cải tiến quy định nội bộ, khuyến khích cho vay dựa trên phương án sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra; cho vay theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng; cho vay dựa trên dữ liệu thanh toán, dòng tiền; cho vay dựa trên các tài sản bảo đảm bao gồm: Động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh cơ chế chia sẻ thông tin giữa hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan liên quan đảm bảo thống nhất dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, hộ kinh doanh để tăng cường cho vay với các đối tượng này.

- Giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng, hoạt động cấp tín dụng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay phục vụ hệ sinh thái nội bộ.

b) Các Sở, ngành, địa phương đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ của ngành cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán..., để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

a) Sở Giáo dục và Đào tạo; Đại học Thái Nguyên

- Tập trung các nguồn lực phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đào tạo, đào tạo nghề hợp tác, phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; tiếp nhận và nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp phục vụ phát triển kinh tế tư nhân.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Rà soát, bổ sung phương thức đánh giá, công nhận tốt nghiệp có sự tham gia của doanh nghiệp đối với các chương trình chất lượng cao; hỗ trợ, khuyến khích hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào đào tạo nhân lực. Rà soát khung chương trình đào tạo tại các cấp học, nghiên cứu bổ sung nội dung đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hợp tác, phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; tiếp nhận và nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế tư nhân.

b) Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Tài chính tham gia xây dựng, triển khai Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành cho kinh tế tư nhân (*Bao gồm nội dung đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân giai đoạn 2026-2030 quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới*).

c) Các sở, ngành, đơn vị, địa phương, tổ chức hiệp hội

- Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm nhằm phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Chủ động huy động, lồng ghép, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành tại địa phương; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho học viên.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

a) Sở Khoa học và Công nghệ: Căn cứ tình hình, nhu cầu thực tế địa phương, bố trí nguồn lực đầu tư, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

b) Thuế tỉnh Thái Nguyên: Căn cứ theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành đang có hiệu lực, Thuế tỉnh Thái Nguyên nghiên cứu, rà soát, đề xuất xây dựng các chính sách đặc thù theo hướng: (i) miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (ii) miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân cho các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

a) Ngân hàng Nhà nước Khu vực V: Chỉ đạo các tổ chức tài chính, tín dụng thuộc địa bàn quản lý tăng cường tài trợ vốn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

b) Sở Tài chính

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

- Chỉ đạo Trung tâm Tư vấn và Xúc tiến đầu tư tỉnh đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng như công nghiệp công nghệ cao, năng lượng xanh phát triển bền vững, phát triển hạ tầng giao thông, thương mại - dịch vụ...; tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

a) Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Bộ Tài chính tham gia xây dựng, triển khai Chương trình phát triển 1000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ.

b) Sở Công Thương

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Bộ Công Thương tham gia xây dựng, triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) trên cơ sở rà soát, lồng ghép các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp hiện hành hoặc dự kiến ban hành của ngành, tập trung các giải pháp hỗ trợ về thị trường, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia,...

c) Các sở, ngành, đơn vị, địa phương

Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, tham gia triển khai Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong, Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

a) Ngân hàng nhà nước Việt Nam Khu vực V: Căn cứ hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước Việt Nam tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đề xuất sửa đổi bổ sung và thúc đẩy triển khai thực hiện Chiến lược trong giai đoạn tiếp theo; tập trung hỗ trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

b) Thuế tỉnh Thái Nguyên: Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện khung khổ pháp lý về kinh doanh cá thể theo hướng: (i) quy định mô hình quản trị, chế độ tài chính, kế toán,...; (ii) có chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.

c) UBND các xã, phường: Khẩn trương xây dựng, triển khai kế hoạch chuyển đổi dữ liệu đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh, hoàn thiện cơ sở quản lý dữ liệu điện tử về hộ kinh doanh.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Trên cơ sở Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, nghiên cứu tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền xây dựng Đề án trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Nội vụ: Nghiên cứu các cơ chế, chính sách, quy định đặc thù của tỉnh hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Luật Thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng: (i) đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục trình khen thưởng; (ii) mở rộng, đa dạng hóa các hình thức, danh hiệu khen thưởng, tôn vinh, biểu dương đối với doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh điển hình trong kinh doanh bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo; Đại học Thái Nguyên:

Rà soát khung chương trình đào tạo tại các cấp học để bổ sung nội dung đào tạo về khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong học sinh, sinh viên.

d) Các sở, ngành, địa phương, đơn vị, tổ chức hội, hiệp hội đại diện cho doanh nghiệp:

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

- Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng; kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Chủ động phát hiện, đề xuất các doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia bộ máy lãnh đạo của Nhà nước.

- Thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp trên để xử lý, giải quyết đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành.

đ) Các hội, hiệp hội ngành, tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp:

- Khẩn trương củng cố, nâng cao vai trò, chức năng nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân.

- Truyền thông nâng cao nhận thức của hội viên về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh; thái độ trung thực trong xử lý công việc với cơ quan nhà nước đảm bảo phản ánh đúng bản chất sự việc, không lợi dụng, không làm tha hóa cán bộ, công chức.

- Chủ động tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hội viên tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương, quốc gia.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, địa phương, các hội, hiệp hội ngành, tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan: Chủ động tập trung quán triệt, xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm các nhiệm vụ trọng tâm nêu tại Kế hoạch này, trong đó xác định rõ thời hạn cụ thể hoàn thành nhiệm vụ; tuyên truyền đến người dân và doanh nghiệp về giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh; kịp thời xử lý các vấn đề vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền; chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Các sở, ngành, đơn vị, địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, hướng dẫn, quy định của các Bộ, ngành, các cơ quan Trung ương để tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất với kế hoạch thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Kế hoạch hành động của Chính phủ liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân, quyết liệt triển khai kế hoạch của tỉnh đã đề ra; ưu tiên bố trí đầy đủ các nguồn lực về tài chính và nhân lực để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch hành động.

3. Các sở, ban, ngành, địa phương, các hội, hiệp hội ngành, tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện các công việc, nội dung thuộc lĩnh vực được giao, các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện tại Phụ lục kèm theo. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, địa phương, đơn vị báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

4. Báo cáo định kỳ hằng quý và hằng năm: Các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các xã, phường căn cứ nhiệm vụ được giao, báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Tài chính: Báo cáo quý trước ngày 25 của tháng cuối quý, báo cáo năm trước ngày 10/12 hàng năm*). Giao Sở Tài chính chủ trì, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh (*Báo cáo quý trước ngày 30 của tháng cuối quý, báo cáo năm trước ngày 15/12 hàng năm*) và chủ động tổng hợp, tham mưu các báo cáo định kỳ, đột xuất theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Chính phủ, Tỉnh ủy theo quy định.

5. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 267-KH/TU ngày 19/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Thuế tỉnh Thái Nguyên;
- Hải quan Thái Nguyên;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam khu vực V;
- Đại học Thái Nguyên;
- Các tổ chức hội; hiệp hội;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

Việt TH/T8.KH01.



Phạm Hoàng Sơn



DANH MỤC CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ

(Kèm theo Kế hoạch số: 27 /KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung chỉ tiêu	Kết quả phân đầu	Cơ quan chủ trì theo dõi	Cơ quan phối hợp
A	Mục tiêu đến năm 2030			
1	Tốc độ tăng trưởng của kinh tế tư nhân	Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân của tỉnh đến năm 2030 đạt từ 10,5% trở lên; Phần đầu đóng góp khoảng 50-55% GRDP	Thống kê tỉnh Thái Nguyên, Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan
2	Phát triển về số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh	Có 21.600 doanh nghiệp trở lên hoạt động trên địa bàn tỉnh, 12 doanh nghiệp hoạt động/ngày, phần đầu có doanh nghiệp nằm trong nhóm các doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan
3	Tốc độ tăng thu ngân sách Nhà nước của Kinh tế tư nhân	Tốc độ tăng thu ngân sách Nhà nước khu vực kinh tế tư nhân bình quân đến năm 2030 khoảng 18-20%/năm tổng thu ngân sách nhà nước (không bao gồm thu tiền sử dụng đất)	Thuế tỉnh Thái Nguyên, Hải quan Thái Nguyên, Sở Tài chính	Sở Tài chính; Thống kê tỉnh Thái Nguyên và UBND các xã, phường
4	Tạo ra việc làm cho lao động	Phần đầu giải quyết việc làm cho khoảng 76-77% tổng số lao động toàn tỉnh; Phần đầu năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5-9,5%/năm trở lên	Thống kê tỉnh Thái Nguyên	Sở Nội vụ
5	Thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số.	Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đạt mức tiên tiến của Việt Nam ; góp phần đưa tỉnh Thái Nguyên thuộc nhóm dẫn đầu các tỉnh/ thành phố về chỉ số chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan
B	Tầm nhìn đến năm 2045			
1	Phát triển số lượng doanh nghiệp	Có khoảng 35.000 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan
2	Đóng góp vào GRDP của tỉnh	Đóng góp khoảng 60% GRDP của tỉnh	Sở Tài chính, Thống kê tỉnh Thái Nguyên	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan



PHỤ LỤC II

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh)

STT	Cơ quan chủ trì/nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
(1)	(2)	(3)	(4)
I Sở Tài chính			
1	Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh hàng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hàng năm
2	Rà soát các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh phương án xử lý để khẩn trương đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và những năm tiếp theo
3	Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị, địa phương khẩn trương rà soát, tham mưu UBND tỉnh phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và những năm tiếp theo
4	Triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025 và triển khai trong những năm tiếp theo
5	Chỉ đạo Trung tâm Tư vấn và Xúc tiến đầu tư tỉnh đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng như công nghiệp công nghệ cao, năng lượng xanh phát triển bền vững, phát triển hạ tầng giao thông, thương mại - dịch vụ...; Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.	Sở Tài chính, Trung tâm tư vấn và xúc tiến đầu tư tỉnh	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025 và triển khai trong những năm tiếp theo
II Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
1	Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tỉnh nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân khách quan, trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội.	Các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tỉnh	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025 và triển khai trong những năm tiếp theo

STT	Cơ quan chủ trì/nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
2	Xử lý nghiêm và công khai các hành vi nhũn, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
3	Nghiên cứu xây dựng Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025 - 2026
4	Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng.	Sở Công Thương, các đơn vị, tổ chức hội, hiệp hội đại diện cho doanh nghiệp	Theo kế hoạch của Sở trình UBND tỉnh
III	Sở Công Thương		
1	Đẩy mạnh thực thi Luật Cạnh tranh và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch giữa các thành phần kinh tế; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, độc quyền và cạnh tranh không lành mạnh trên địa bàn tỉnh.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025 và triển khai trong những năm tiếp theo
2	Tổng kết, đánh giá Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “ <i>Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam</i> ” giai đoạn 2021-2025 và Chương trình Xúc tiến thương mại Quốc gia trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh triển khai Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025 và triển khai trong giai đoạn tiếp theo
3	Theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch triển khai thực thi các Hiệp định thương mại tự do (FTA) trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác phổ biến thông tin thị trường và chính sách điều hành kinh tế của các quốc gia nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nắm bắt và khai thác hiệu quả các FTA; kịp thời cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về các biện pháp phòng vệ thương mại của các nước đối tác.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
4	Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Nguyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
5	Nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung các cơ chế, chính sách quy định việc dành tối thiểu 20 ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025-2026
6	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Bộ Công thương tham gia xây dựng, triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) trên cơ sở rà soát, lồng ghép các	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có	Năm 2025 và những năm tiếp theo

STT	Cơ quan chủ trì/nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
	chương trình hỗ trợ doanh nghiệp hiện hành hoặc dự kiến ban hành của ngành, tập trung các giải pháp hỗ trợ về thị trường, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia...	liên quan	
IV	Sở Khoa học và Công nghệ		
1	Nghiên cứu, tham mưu đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách mới đặc thù về khoa học và công nghệ nhằm thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Sau khi Luật Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được Quốc hội thông qua
2	Xây dựng kế hoạch thực hiện phát triển tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025-2026
3	Xây dựng cơ chế, chính sách mới về định mức thực hiện nhiệm vụ khoa học trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025
4	Xây dựng và ban hành chính sách khuyến khích đầu tư, mua, thuê các sản phẩm, dịch vụ số; chính sách đặc biệt để đào tạo, phát triển, thu hút tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước hoạt động lĩnh vực chuyển đổi số, phát triển sản phẩm công nghệ số.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025
5	Nghiên cứu, tham mưu các chương trình, kế hoạch triển khai hỗ trợ, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025-2026
6	Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, doanh nghiệp,... về chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	VP UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các Sở, ban, ngành có liên quan	Năm 2026-2027
V	Sở Nội vụ		
1	Tham mưu UBND tỉnh triển khai, hướng dẫn thực hiện các quy định tại Luật Cán bộ, công chức và các văn bản triển khai, hướng dẫn của Bộ Nội vụ về: (i) trách nhiệm của công chức, người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính; (ii) chế tài xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những thiếu sót của cán bộ, công chức; (iii) cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với cán bộ, công chức đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định, không tư lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan; (iv) trách nhiệm công vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh gắn với công tác thi đua khen thưởng.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Sau khi có văn bản triển khai, hướng dẫn của Bộ Nội vụ
2	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen hoặc thực hiện các hình thức khen thưởng khác: danh hiệu, giải thưởng... được quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có	Sau khi có văn bản triển khai, hướng dẫn của Bộ Nội vụ

STT	Cơ quan chủ trì/nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
	hướng dẫn thi hành Luật để tôn vinh, biểu dương các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng. Huy động đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Tham mưu quy trình khen thưởng đảm bảo đúng quy định pháp luật, đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục trình khen thưởng.	liên quan	vụ
VI	Sở Tư pháp		
1	Nghiên cứu xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2031.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025
2	Kiểm soát chặt chẽ việc quy định điều kiện kinh doanh trái thẩm quyền trong quá trình thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
3	Kiên toàn đơn vị phụ trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo hướng hình thành Trung tâm hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý, giải quyết tranh chấp pháp lý trong nước và ngoài nước.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Sau khi có hướng dẫn của Cơ quan Trung ương
VII	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
1	Báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh chấp thuận cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh hằng năm.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hằng năm
2	Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm. Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; Công khai quỹ đất, giao đất theo tiến độ đầu tư, cải cách thủ tục đất đai.	UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan	Hằng năm
3	Quy hoạch vùng sản xuất, công khai thông tin đất đai, ứng dụng công nghệ số, đề xuất chính sách ưu đãi đầu tư để phát triển kinh tế tư nhân trong nông nghiệp và môi trường.	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, UBND các cấp và các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và những năm tiếp theo
4	Xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ số. Tích hợp dữ liệu, xây dựng bản đồ số, phát triển nền tảng số cho doanh nghiệp.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hằng năm

STT	Cơ quan chủ trì/nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
5	Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch triển khai làm sạch, làm giàu dữ liệu đất đai, kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ đơn giản hoá thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp thuộc nhiệm vụ của Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Cải thiện chỉ số tiếp cận đất đai và môi trường kinh doanh. Rút ngắn thời gian thủ tục, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hàng năm
VIII Sở Giáo dục và Đào tạo; Đại học Thái Nguyên			
1	Tập trung các nguồn lực phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đào tạo, đào tạo nghề hợp tác, phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; tiếp nhận và nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp phục vụ phát triển kinh tế tư nhân.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hàng năm
2	Rà soát, bổ sung phương thức đánh giá, công nhận tốt nghiệp có sự tham gia của doanh nghiệp đối với các chương trình chất lượng cao; Hỗ trợ, khuyến khích hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào đào tạo nhân lực. Rà soát khung chương trình đào tạo tại các cấp học, nghiên cứu bổ sung nội dung đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hàng năm, sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	Khuyến khích các cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hợp tác, phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; tiếp nhận và nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế tư nhân.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hàng năm
4	Rà soát khung chương trình đào tạo tại các cấp học để bổ sung nội dung đào tạo về khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong học sinh, sinh viên.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025
IX Công an tỉnh			
1	Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo triển khai Đề án 06 tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, bảo đảm hiệu quả, tiến độ thực hiện theo yêu cầu; triển khai cập nhật, làm sạch cơ sở dữ liệu dân cư đáp ứng mục tiêu “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu bảo đảm an ninh, an toàn, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hàng năm
2	Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong việc xác minh, phòng ngừa rủi ro an ninh (gian lận thương mại, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trốn thuế...)		Thường xuyên

STT	Cơ quan chủ trì/nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
3	Tăng cường hiệu quả phòng chống tội phạm công nghệ cao, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, bảo vệ an toàn giao dịch điện tử. Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong việc xác minh, phòng ngừa rủi ro an ninh (gian lận thương mại, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trốn thuế...).	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
4	Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn lao động trong quá trình hoạt động; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh khai thác thông tin cơ sở dữ liệu số phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và những năm tiếp theo
5	Đẩy mạnh tuyên truyền phát hiện, xử lý hành vi gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh trên không gian mạng nhằm bảo vệ hình ảnh và uy tín của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
X	Thuế tỉnh Thái Nguyên		
1	Thực hiện triển khai quyết liệt Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, đảm bảo từ ngày 01 tháng 6 năm 2025 hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (có mức doanh thu hằng năm từ 01 tỷ đồng trở lên) và doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ (trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng), triệt để sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và những năm tiếp theo
2	Căn cứ theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành đang có hiệu lực, Thuế tỉnh Thái Nguyên nghiên cứu, rà soát, đề xuất xây dựng các chính sách đặc thù của tỉnh theo hướng: (i) miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (ii) miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân cho các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025
3	Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện khung khổ pháp lý về kinh doanh cá thể theo hướng: (i) quy định mô hình quản trị, chế độ tài chính, kế toán...(ii) có chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025

STT	Cơ quan chủ trì/nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
XI	Ngân hàng Nhà nước Khu vực V		
1	Chỉ đạo các tổ chức tài chính, tín dụng thuộc địa bàn quản lý tăng cường tài trợ vốn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.	Các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025
2	Căn cứ hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Các cơ quan có liên quan	Sau khi có hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước Trung ương
3	Đề xuất sửa đổi bổ sung và thúc đẩy triển khai thực hiện Chiến lược trong giai đoạn tiếp theo.	Các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025
4	Tập trung hỗ trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.	Các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
XII	Thông kê tỉnh Thái Nguyên		
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh, chuẩn hóa các chỉ tiêu, số liệu thống kê nhằm phản ánh toàn diện, chính xác về khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh phục vụ công tác đánh giá, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển khu vực này.	Các cơ quan có liên quan	Hoàn thành chậm nhất trong tháng 12/2025
XIII	Thanh tra tỉnh		
1	Rà soát, phân loại đối tượng thanh tra; chấm dứt tình trạng thanh tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; thanh tra theo kế hoạch không được quá một lần một năm đối với mỗi doanh nghiệp, hộ kinh doanh trừ trường hợp cần thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Công bố công khai kế hoạch thanh tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động thanh tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên thanh tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm thanh tra trực tiếp. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.	Các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và những năm tiếp theo
XIX	Ban Quản lý các Khu công nghiệp		
1	Phối hợp Sở Công Thương tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung các cơ chế, chính sách quy định việc dành tối thiểu 20 ha/khu công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp để cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025-2026

STT	Cơ quan chủ trì/nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
XX	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh		
1	Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân tỉnh Thái Nguyên.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
2	Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo
3	Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng; kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo
4	Đề xuất các doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia bộ máy lãnh đạo của Nhà nước.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo
5	Củng cố, nâng cao vai trò, chức năng nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo
6	Truyền thông nâng cao nhận thức của hội viên về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh; thái độ trung thực trong xử lý công việc với cơ quan nhà nước đảm bảo phản ánh đúng bản chất sự việc, không lợi dụng, không làm tha hóa cán bộ, công chức.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
7	Chủ động tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hội viên tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương, quốc gia.	Các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo

STT	Cơ quan chủ trì/nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
XXI	UBND các xã, phường		
1	Xây dựng kế hoạch triển khai, Kế hoạch hành động với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động thay đổi tư duy, nhận thức, hành động, đối xử công bằng, bình đẳng với kinh tế tư nhân, xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền và doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính, kiến tạo phát triển.	Các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo
2	Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.	Các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo
3	Ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.	Các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo
4	Rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh (nếu có).	Các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo
5	Xây dựng, triển khai kế hoạch chuyển đổi dữ liệu đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh, hoàn thiện cơ sở quản lý dữ liệu điện tử về hộ kinh doanh.	Các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo
6	Thực hiện việc cấp đăng ký hộ kinh doanh toàn trình trên môi trường điện tử, tạo thuận lợi cho các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện các TTHC.	Các cơ quan có liên quan	Năm 2025 và các năm tiếp theo